

**ĐIỂM NÀY CÓ GÌ SAI SÓT THÌ LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI RÕ CỤ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PHÒNG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN
PHÒNG ĐÀO TẠO**

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOÁ K15XCD

TÊN HỌC PHẦN: SỨC BỀN VẬT LIỆU I

HỌC KỲ 4

MÃ HỌC PHẦN: MEC - 211

TÍN CHỈ 3

Ngày thi: 03/10/2011

LẦN THI 2

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
				15			15		15			55	100			
1	122230600	NGUYỄN VĂN LONG	K15XCD1	5			7		7			LP	0.0	Khăng		
2	131218068	TRỊNH ĐOÀN QUANG NHÂN	K15XCD1	0			0		0			LP	0.0	Khăng		
3	131218095	LÊ ĐÌNH SƠN	K15XCD1	0			0		0			3	0.0	Khăng		
4	151135243	HỒ THÁI AN	K15XCD1	5			7		7			0	0.0	Khăng		
5	151212090	TRẦN PHƯỚC ĐÔNG	K15XCD1	10			10		10			2	0.0	Khăng		
6	151212097	NGUYỄN VĂN THÔNG	K15XCD1	6			8		8			2	0.0	Khăng		
7	151214532	HUỖNH CHÂU THANH HOÀNG	K15XCD1	5			7		7			2	0.0	Khăng		
8	151214536	PHAN VĂN PHÚ	K15XCD1	5			7		7			2	0.0	Khăng		
9	151214545	NGUYỄN TRƯỜNG DUY	K15XCD1	8			9		9			1	0.0	Khăng		
10	151214586	NGUYỄN HOÀNG THẮNG	K15XCD1	5			7		7			2.5	0.0	Khăng		
11	151214587	NGÔ TÙNG SƠN	K15XCD1	8			9		9			3	0.0	Khăng		
12	151214603	THÁI VĂN HÙNG	K15XCD1	5			7		7			1	0.0	Khăng		
13	151214608	LÊ VIỆT HÙNG	K15XCD1	5			7		7			2.5	0.0	Khăng		
14	151214622	TRẦN VĂN MẠNH	K15XCD1	6			8		8			3	0.0	Khăng		
15	151215635	NGUYỄN CỬU	K15XCD1	5			7		7			3	0.0	Khăng		
16	151215901	LÊ ANH TÙNG	K15XCD1	6			8		8			2.5	0.0	Khăng		
17	151216253	LÊ VĂN LỆ	K15XCD1	8			9		9			3	0.0	Khăng		
18	131218010	MAI NGỌC HIẾU	K15XCD2	5			7		7			LP	0.0	Khăng		
19	141213131	HỒ CẢNH BÌNH	K15XCD2	5			7		7			7.5	7.0	Báý		
20	151132262	TRẦN KHÁNH BẢO	K15XCD2	5			7		7			1	0.0	Khăng		
21	151212094	NGUYỄN TÔ THÀNH	K15XCD2	4			6		6			2.5	0.0	Khăng		
22	151212095	TRẦN VĂN THỂ	K15XCD2	4			6		6			LP	0.0	Khăng		
23	151212103	HOÀNG NGỌC THANH	K15XCD2	4			6		6			0	0.0	Khăng		
24	151214535	NGUYỄN ĐỨC TÀI	K15XCD2	4			6		6			LP	0.0	Khăng		
25	151214547	BÙI TÁ AN	K15XCD2	4			6		6			LP	0.0	Khăng		
26	151214550	HỒ CÔNG QUỐC PHONG	K15XCD2	4			6		6			1	0.0	Khăng		
27	151214552	LƯƠNG DUYÊN GIANG	K15XCD2	5			7		7			LP	0.0	Khăng		
28	151214555	LÊ PHI HOÀNG	K15XCD2	4			6		6			2	0.0	Khăng		
29	151214584	ĐÌNH HOÀNG HUY	K15XCD2	5			7		7			1	0.0	Khăng		
30	151214593	NGUYỄN DUY NAM	K15XCD2	4			6		6			0	0.0	Khăng		
31	151214623	LƯƠNG NINH	K15XCD2	5			7		7			1.5	0.0	Khăng		
32	151215629	NGUYỄN TUẤN VŨ	K15XCD2	4			6		6			2.5	0.0	Khăng		
33	151215638	TRẦN THỂ HÙNG	K15XCD2	4			6		6			0	0.0	Khăng		
34	151215900	NGUYỄN MINH CẨM	K15XCD2	5			7		7			1.5	0.0	Khăng		
35	151215944	BÙI CHÍ TRUNG	K15XCD2	6			8		8			0	0.0	Khăng		
36	151216016	LÊ HÙNG SƠN	K15XCD2	4			6		6			0	0.0	Khăng		
37	151216252	NGUYỄN DUY TOÀN	K15XCD2	8			9		9			2.5	0.0	Khăng		
38	151216379	CHÂU MINH MINH	K15XCD2	4			6		6			LP	0.0	Khăng		
1	7992	NGUYỄN TIẾN DŨNG	K13XCD2	0			0		0			LP	0.0	Khăng		

Ngày thi: 03/10/2011

STT	MSV	Họ và tên	Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)										ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ		
				15			15		15			55	100			

BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

STT	NỘI DUNG THỐNG KÊ	SL	TỶ LỆ	GHI CHÚ
1	Số sinh viên đạt	1	3%	
2	Số sinh viên nợ	38	97%	
TỔNG CỘNG :		39	100%	

Đà Nẵng, ngày 25 tháng 10 năm 2011

LẬP BẢNG

KIỂM TRA
(ký và ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)

PHÒNG ĐÀO TẠO ĐH & SAU ĐH
(ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Kim Đức

Trương Văn Tâm

ThS. Nguyễn Quốc Lâm

ThS. Nguyễn Hữu Phú